

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2022/DS-ST
Ngày 11-8-2022.
V/v tranh chấp hui.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Tron.

Ông Trần Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 227/2022/TLST-DS, ngày 19 tháng 4 năm 2022, về việc tranh chấp hui, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 277/2022/QĐXXST-DS, ngày 21 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Loan T, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Bà Hồng Thị M (Vắng mặt).

2. Ông Trần Văn C (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồng Văn C, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 02 năm 2022 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Loan T trình bày: Vợ chồng bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C có tham gia dây hui 2.000.000 đồng, mở vào ngày 10/02/2020 âm lịch do bà làm chủ, mỗi tháng khai 01 lần vào ngày 10 hàng tháng, gồm 26 chung, bà M và ông C tham gia 02 chung. Đến ngày 10/6/2020

âm lịch thì bà M và ông C hốt hui, đến ngày 10/7/2020 âm lịch thì bà M, ông C hốt chung còn lại, bà đã giao đủ tiền hui cho bà M và ông C. Sau đó, bà M đóng hui chết đến tháng 11/2021 âm lịch đóng 3.000.000 đồng, tháng 12/2021 âm lịch không đóng hui chết, sau đó các tháng còn lại không đóng hoặc có đóng nhưng cũng không đóng đầy đủ, tính đến khi hui mãn vào ngày 10/02/2022 âm lịch thì bà M và ông C còn nợ bà tổng số tiền hui cộng dồn chưa đóng là 12.300.000 đồng. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C liên đới trả số tiền hui còn nợ là 12.300.000 đồng.

Bị đơn bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Lê Thị Loan T.

Tại bản tự khai ngày 21 tháng 6 năm 2022 thì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồng Văn C trình bày: Quá trình bà T làm chủ hui thì ông có đi gom hui chung với bà T, nay bà T khởi kiện bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C trả tiền hui còn nợ là 12.300.000 đồng thì ông không có tranh chấp gì đối với số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc bà Lê Thị Loan T khởi kiện bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C trả số tiền hui còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hui là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C cư trú tại ấp Q, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồng Văn C vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Hồng Thị M, ông Trần Văn C và ông Hồng Văn C là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung tranh chấp, bà Lê Thị Loan T yêu cầu giải quyết buộc bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C trả số tiền hui còn nợ là 12.300.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C không có ý kiến phản đối về nội dung khởi kiện của bà Lê Thị Loan T nên có đủ cơ sở xác định bà M và ông C còn nợ bà T số tiền hui chết chưa đóng là 12.300.000 đồng. Do bà Hồng Thị M và ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên buộc bà M và ông C phải trả toàn bộ số tiền hui còn nợ cho bà T. Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T, buộc bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C liên đới trả cho bà T số tiền hui còn nợ là 12.300.000 đồng là có căn cứ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T được Tòa án chấp nhận nên bà M và ông C phải chịu án phí theo quy định tại

khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 471 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Loan T. Buộc bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C liên đới trả cho bà Lê Thị Loan T số tiền hui còn nợ là 12.300.000 (Mười hai triệu ba trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Hồng Thị M và ông Trần Văn C phải chịu 615.000 đồng. Bà Lê Thị Loan T đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017781 ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả lại toàn bộ cho bà Lê Thị Loan T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Huệ